TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **176**/2022/DS-ST
Ngày 25 tháng 5 năm 2022
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản, hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Ba.

2. Bà Lê Thị Ngọc Ánh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2022/TLST- DS, ngày 26 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Mỹ C**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ÔB, khu M, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

2. Bị đơn: Chị **Trần Thị Kim L**, sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh T.

(Có mặt chị C và chị L)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 30/12/2021, đơn khởi kiện bổ sung ngày 10/3/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Ngô Thị Mỹ C trình bày:

Ngày 21/3/2021, chị Trần Thị Kim L có vay của chị số tiền là 89.000.000 đồng, lãi suất hai bên thỏa thuận miệng là 2%/tháng, thời hạn vay thỏa thuận miệng là 06 tháng. Con của chị L là Dương Thị Hoài T có hứa trả nợ giùm chị L dưới hình thức đóng hụi mỗi tháng 5.000.000 đồng, nhưng trả được 04 tháng tổng cộng là 20.000.000 đồng thì ngưng cho đến nay.

Chị Trần Thị Kim L có tham gia dây hụi 3.000.000 đồng do chị làm chủ hụi, hụi khui ngày 10/4/2019, mãn hụi ngày 10/3/2022 do chị ngưng hụi 03 tháng (tháng 6, tháng 7, tháng 8 năm 2021) do tình hình dịch bệnh, hụi gồm 33 phần, chị L tham gia 01 phần. Chị L đã hốt hụi nhưng chưa đóng cho chị 06 kỳ hụi chết từ tháng 10/2021 đến tháng 03/2022, tổng cộng là 18.000.000 đồng.

Chị yêu cầu chị L trả cho chị số tiền vay còn nợ là 69.000.000 đồng và số tiền hụi còn nợ là 18.000.000 đồng, tổng cộng là 87.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

* Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là bà Trần Thị Kim L trình bày: Ngày 21/3/2021, chị có vay của chị Ngô Thị Mỹ C số tiền là 89.000.000 đồng. Con của chị là Dương Thị Hoài T có trả nợ giùm chị dưới hình thức đóng hụi mỗi tháng 5.000.000 đồng, nhưng trả được 04 tháng tổng cộng là 20.000.000 đồng thì ngưng cho đến nay. Nay chị đồng ý trả cho chị C số tiền còn nợ là 69.000.000 đồng, nhưng yêu cầu trả dần mỗi tháng có bao nhiêu trả bấy nhiêu.

Chị có tham gia dây hụi 3.000.000 đồng do chị C làm chủ hụi, hụi gồm 33 phần khui ngày 10/4/2019, mãn hụi ngày 10/12/2021, chị tham gia 01 phần, chị đã hốt hụi. Đến tháng 09/2021 thì chị ngưng đóng hụi cho chị C nên chị chỉ còn nợ 03 kỳ hụi chết là 9.000.000 đồng. Chị chỉ đồng ý trả số tiền 9.000.000 đồng.

* Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Ngô Thị Mỹ C trình bày: Chị ngưng hụi 03 tháng (tháng 7, tháng 8, tháng 9 năm 2021) do tình hình dịch bệnh. Chị L đồng ý trả chị số tiền hụi còn nợ là 12.000.000 đồng thì chị đồng ý.

- Bị đơn là chị Trần Thị Kim L trình bày: Chị còn nợ chị C 04 kỳ hụi chết là 12.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu tranh luận của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Nguyên đơn là chị Ngô Thị Mỹ C khởi kiện yêu cầu chị Trần Thị Kim L trả số tiền vay và số tiền hụi còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, hợp đồng góp hụi được quy định tại các Điều 463, 471 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] *Về yêu cầu của nguyên đơn*:

[2.1] *Yêu cầu trả số tiền vay còn nợ:*

Chị C yêu cầu chị L trả số tiền vay còn nợ là 69.000.000 đồng, chị L đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.1] *Yêu cầu trả số tiền hụi còn nợ:*

Chị C và chị L thống nhất chị L trả cho chị C số tiền hụi còn nợ là 12.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] *Về yêu cầu xin trả dần:* Chị L yêu cầu được trả dần cho chị C số tiền còn nợ có bao nhiêu chị sẽ trả bấy nhiêu. Xét thấy, chị L nợ số tiền này của chị C đã lâu, gây thiệt thòi quyền lợi của chị C. Hơn nữa, yêu cầu trả dần này không được chị C đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận việc chị L yêu cầu trả dần.

[4] *Về án phí*: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 282, 463, 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 16, Điều 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Mỹ C.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Chị Trần Thị Kim L có trách nhiệm trả cho chị Ngô Thị Mỹ C số tiền vay còn nợ là 69.000.000 đồng và số tiền hụi còn nợ là 12.000.000 đồng, tổng cộng là 81.000.000 (tám mươi mốt triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Kim L chịu 4.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch.

Trả lại cho chị Ngô Thị Mỹ C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.055.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005395 ngày 20/01/2022 và số 0005637 ngày 15/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Chị C và chị L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h. Chợ Gạo;
- Chi cục THADS h. Chợ Gạo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Huyền Ni